

Quận 1, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ 2
MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN - KHỐI 9
NĂM HỌC 2024 – 2025**

1) Thời gian và cấu trúc đề kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra: tuần 32, ngày kiểm tra thứ tư 23/4/2025.
- Thời gian làm bài: 60 phút, từ 7g15 đến 8g15
- Cấu trúc đề kiểm tra:
 - + Phần trắc nghiệm: 7,0 điểm, 28 câu, 0,25 điểm/câu
 - + Phần tự luận: 3,0 điểm

2) Nội dung kiểm tra:

- Chủ đề 8: Ethylic alcohol. Acetic acid (Bài 24, 25)
- Chủ đề 9: Lipid-Carbohdrate-Protein. Polymer (Bài 26, 27, 28, 29, 30)
- Chủ đề 11: Di truyền (Bài 35, 36, 37, 39, 40, 41, 43)

3) Nội dung ôn tập:

➤ **Chủ đề 8: Ethylic alcohol. Acetic acid**

- *Quan sát mẫu vật hoặc hình ảnh, trình bày được một số tính chất vật lí của ethylic alcohol: trạng thái, màu sắc, mùi vị, tính tan, khối lượng riêng, nhiệt độ sôi.*
- *Quan sát mô hình hoặc hình vẽ, viết được công thức phân tử, công thức cấu tạo của ethylic alcohol và acetic acid.*
- *Tiến hành/ quan sát thí nghiệm, nêu được hiện tượng thí nghiệm, từ đó rút ra tính chất hóa học của ethylic alcohol và acetic acid. Nêu được khái niệm ester và phản ứng ester hóa.*
- *Trình bày được ứng dụng của ethylic alcohol và acetic acid. Trình bày được phương pháp điều chế acetic acid bằng cách lên men ethylic alcohol, viết được các phương trình hoá học xảy ra.*

➤ **Chủ đề 9: Lipid-Carbohydrate-Protein. Polymer**

- *Nêu được khái niệm, công thức phân tử, đặc điểm cấu tạo, tính chất vật lý.*
- *Từ hình ảnh các thí nghiệm rút ra tính chất hóa học của chất cụ thể: phản ứng tráng bạc, lên men rượu, phản ứng nhận biết hồ tinh bột, phản ứng đông tụ protein, phản ứng xà phòng hóa.*

➤ **Chủ đề 11: Di truyền**

✚ Bài 35. Khái quát di truyền học:

- *Nêu được khái niệm di truyền, biến dị. Nêu được gene quy định di truyền và biến dị ở sinh vật,*

qua đó gene được xem là trung tâm của di truyền học.

✚ Bài 36. Quy luật di truyền của Mendel

- Phân biệt, sử dụng một số kí hiệu trong nghiên cứu di truyền học. Dựa vào công thức lai một cặp tính trạng và kết quả lai trong thí nghiệm của Mendel, phát biểu được quy luật phân li; giải thích được kết quả thí nghiệm theo Mendel.
- Nêu được ý tưởng của Mendel là cơ sở cho những nghiên cứu về nhân tố di truyền (gene). Dựa vào thí nghiệm lai một cặp tính trạng, nêu được các thuật ngữ trong nghiên cứu quy luật di truyền. Trình bày thí nghiệm lai phân tích. Nêu được vai trò của phép lai phân tích.
- Dựa vào công thức lai hai cặp tính trạng và kết quả lai trong thí nghiệm của Mendel, phát biểu được quy luật phân li độc lập và tổ hợp tự do; giải thích được kết quả thí nghiệm theo Mendel.

✚ Bài 37. Nucleic acid và ứng dụng

- Nêu được khái niệm nucleic acid. Kể tên được các loại nucleic acid: DNA (deoxyribonucleic acid) và RNA (ribonucleic acid). Nêu được chức năng của DNA. Nêu được sơ lược về tính đặc trưng cá thể của hệ gene. Nêu được khái niệm gene.
- Trình bày được cấu trúc RNA. Thông qua hình ảnh, mô tả được cấu trúc DNA. Phân biệt được các loại RNA dựa vào chức năng.
- Giải thích được vì sao chỉ từ 4 loại nucleotide nhưng tạo ra được sự đa dạng của phân tử DNA.
- Nêu được một số ứng dụng của phân tích DNA trong xác định huyết thống, truy tìm tội phạm...

✚ Bài 39. Quá trình tái bản, phiên mã, dịch mã

- Mô tả sơ lược quá trình tái bản của DNA. Dựa vào sơ đồ, hình ảnh quá trình phiên mã, nêu được khái niệm phiên mã. Nêu được khái niệm mã di truyền. Dựa vào sơ đồ, hình ảnh quá trình dịch mã, nêu được khái niệm dịch mã.
- Nêu được kết quả và ý nghĩa di truyền của tái bản.
- Giải thích được từ bốn loại nucleotide tạo ra được sự đa dạng của mã di truyền, mã di truyền quy định thành phần hóa học của cấu trúc protein.

✚ Bài 40. Từ gene đến tính trạng

- Ý nghĩa di truyền của DNA – RNA – protein – tính trạng thông qua phiên mã, dịch mã.
- Vận dụng kiến thức “từ gene đến tính trạng”, nêu được cơ sở của sự đa dạng về tính trạng của các loài.

✚ Bài 41. Cấu trúc và đột biến nhiễm sắc thể

- Nêu được khái niệm nhiễm sắc thể. Mô tả được hình dạng nhiễm sắc thể thông qua hình vẽ nhiễm sắc thể ở kì giữa với tâm động, các cánh. Dựa vào hình ảnh (hoặc mô hình, học liệu điện tử) mô tả được cấu trúc nhiễm sắc thể có lõi là DNA và cách sắp xếp của gene trên nhiễm sắc thể.
- Nêu được khái niệm đột biến nhiễm sắc thể.

✚ Bài 43. Di truyền nhiễm sắc thể

- Dựa vào hình vẽ (hoặc sơ đồ, học liệu điện tử) về quá trình nguyên phân nêu được khái niệm nguyên phân, giảm phân. Nêu được khái niệm nhiễm sắc thể, nhiễm sắc thể thường, nhiễm sắc

thể giới tính.

- *Phân biệt được nguyên phân và giảm phân; nêu được ý nghĩa nguyên phân, giảm phân và mối quan hệ giữa hai quá trình này trong sinh sản hữu tính. Trình bày được cơ chế biến dị tổ hợp thông qua sơ đồ đơn giản về quá trình giảm phân và thụ tinh. Trình bày được cơ chế xác định giới tính. Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hóa giới tính. Dựa vào sơ đồ phép lai trình bày được khái niệm di truyền liên kết và phân biệt với quy luật phân li độc lập. Nêu được một số ứng dụng về di truyền liên kết trong thực tiễn.*
- *Trình bày được các ứng dụng và lấy được ví dụ của nguyên phân và giảm phân trong thực tiễn.*

NHÓM GIÁO VIÊN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 9